

Số: 15/2018/QĐST-DS

Tuyên Quang, ngày 12 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Ngày 11 tháng 4 năm 2018, nguyên đơn bà Trần Thị C và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập có đơn xin rút đơn khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 75/2016/TLST- DS ngày 17 tháng 10 năm 2016 về việc chia thừa kế là quyền sử dụng đất, giữa:

* **Nguyên đơn:** Bà Trần Thị C, sinh năm 1938

Địa chỉ: Số nhà 33, tổ 07, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

* **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1965

Địa chỉ: Số nhà 33, tổ 07, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập:**

- Chị Nguyễn Thị A, sinh năm 1963

Địa chỉ: Số nhà 31, tổ 10, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

- Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1968

Địa chỉ: Số nhà 33, tổ 07, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

- Chị Nguyễn Thị Kim V, sinh năm 1972

Địa chỉ: Số nhà 03, tổ 11, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

- Anh Nguyễn H, sinh năm 1970 (đã chết ngày 14/01/2018).

Địa chỉ: Số nhà 33, tổ 07, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

* Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập (anh Nguyễn H):

- Chị Trần Thị Kim P, sinh năm 1970 (là vợ của anh H)

- Anh Nguyễn Tr, sinh năm 1990 (là con của anh H)

Cùng địa chỉ: Số nhà 33, tổ 07, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Về án phí:

+ Trả lại bà Trần Thị C số tiền 1.250.000đồng (*Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) là tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0002949 ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (anh Nguyễn H là người nộp thay).

+ Trả lại cho chị Trần Thị Kim P và anh Nguyễn Tr số tiền 1.250.000đồng (*Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) là tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0003165 ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (do anh Nguyễn H đã nộp).

+ Trả lại chị Nguyễn Thị A số tiền 1.250.000đồng (*Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) là tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0003168 ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (anh Nguyễn H là người nộp thay).

+ Trả lại chị Nguyễn Thị K số tiền 1.250.000đồng (*Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) là tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0003167 ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (anh Nguyễn H là người nộp thay).

+ Trả lại chị Nguyễn Thị V số tiền 1.250.000đồng (*Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) là tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0003166 ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang (anh Nguyễn H là người nộp thay).

- Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự.

3. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP Tuyên Quang (2 bản);
- Các đ-ơng sự;
- L- u Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hương Giang

